

Số: 1729/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 668/QĐ-BTC ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính - Kinh tế ngành

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 668/QĐ-BTC ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính - Kinh tế ngành:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Tài chính - Kinh tế ngành là đơn vị thuộc Bộ Tài chính, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện quản lý nhà nước về tài chính trong các lĩnh vực hành chính, sự nghiệp, đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực (trừ đối tượng và ngành, lĩnh vực quản lý của Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt, Vụ Đầu tư và Vụ Các định chế tài chính).”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 2:

“6. Về quản lý đầu tư phát triển (không bao gồm ngành, lĩnh vực và đối tượng quản lý của Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt, Vụ Đầu tư, Vụ Các định chế tài chính):

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham gia với các bộ, cơ quan Trung ương thuộc đối tượng quản lý về chiến lược, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực của các bộ, cơ quan Trung ương thuộc đối tượng quản lý;

b) Thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án đầu tư phát triển thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

c) Tổng hợp kế hoạch (bao gồm cả điều chỉnh kế hoạch) đầu tư công trung hạn và hằng năm của các bộ, cơ quan Trung ương thuộc đối tượng quản lý;

d) Kiểm tra việc phân bổ và phê duyệt Tabmis đối với dự toán ngân sách nhà nước chi đầu tư công của các bộ, cơ quan Trung ương thuộc đối tượng quản lý;

đ) Thẩm định quyết toán vốn đầu tư công theo niên độ đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý;

e) Tổng hợp quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc phạm vi quản lý;

g) Tổng hợp, quản lý, theo dõi, giám sát đối với các dự án đầu tư công thuộc phạm vi quản lý.”

Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kinh tế ngành, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*TH*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đảng ủy, Công đoàn;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB. (8b) *h*

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thắng